

Số *202* /CTSV

Cần Thơ, ngày *30* tháng *7* năm 2019

Về việc nộp bổ sung hồ sơ
miễn, giảm học phí của sinh viên

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị;
- Cố vấn học tập và sinh viên.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH, ngày 30/3/2016 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 – 2021, Phòng Công tác Sinh viên thông báo như sau:

❖ Đối với sinh viên **đã được miễn, giảm học phí** thuộc đối tượng liên quan đến hộ nghèo, hộ cận nghèo 2019 nộp **Giấy chứng nhận học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (Danh sách kèm theo)** phải nộp bổ sung Giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo của gia đình do địa phương cấp hoặc Giấy chứng nhận học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được ký từ **tháng 7/2019 (Phải đầy đủ thông tin theo quy định)** để làm căn cứ xét miễn, giảm học phí cho học kỳ I, năm học 2019-2020.

❖ Đối với sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí nhưng chưa nộp hồ sơ tiếp tục thực hiện hồ sơ để được xét miễn, giảm học phí như sau:

1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu)
2. Tùy theo đối tượng mà thực hiện hồ sơ kèm theo như sau:

Đối tượng miễn học phí	Hồ sơ cần thực hiện
Khoản 1-Điều 7: Con của người hoạt động cách mạng trước 08/1945; Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; Con của liệt sĩ, thương binh hoặc được hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	Giấy xác nhận đối tượng do cơ quan quản lý đối tượng người có công hoặc UBND xã xác nhận.
Khoản 2-Điều 7: Sinh viên tàn tật, khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ	1. Giấy xác nhận khuyết tật do UBND Xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện đối với sinh viên tàn tật, khuyết tật. 2 Giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo của UBND xã cấp.
Khoản 3-Điều 7: Sinh viên không có nguồn nuôi dưỡng thuộc đối tượng Bảo trợ xã hội qui định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.	Quyết định trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp Huyện đối với sinh viên không có nguồn nuôi dưỡng.

Đối tượng miễn học phí	Hồ sơ cần thực hiện
Khoản 8-Điều 7: Sinh viên là dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.	1. Giấy Khai sinh; 2. Giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo do UBND xã cấp.
Khoản 11-Điều 7: Sinh viên là dân tộc thiểu số rất ít người (<i>La Hù, La Ha, Pà Thèn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Páo, Rơ Măm, Brâu, Ô Đu</i>) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.	Bản sao có công chứng: 1. Giấy khai sinh; 2. Hộ khẩu thường trú.
Đối tượng giảm 70% học phí	Hồ sơ cần thực hiện
Khoản 1-Điều 8: Sinh viên là người dân tộc thiểu số (<i>không phải là dân tộc thiểu số rất ít người</i>) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	Bản sao có công chứng: 1. Giấy khai sinh; 2. Hộ khẩu thường trú.
Đối tượng giảm 50% học phí	Hồ sơ cần thực hiện
Khoản 2- Điều 8: Sinh viên là con cán bộ viên chức mắc bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên.	Bản sao có công chứng sổ hưởng trợ cấp hàng tháng do tổ chức Bảo hiểm Xã hội cấp.

***Lưu ý:**

- 1) Thời gian học sinh sinh viên bị kỷ luật ngừng học, bị buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung thì sẽ không được tính miễn, giảm học phí.
- 2) Các đối tượng thuộc diện miễn, giảm học phí mà cùng lúc hưởng nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất.
- 3) Học sinh, sinh viên thuộc diện miễn, giảm học phí nếu đồng thời học ở nhiều khoa, nhiều ngành trong cùng một trường thì được hưởng một chế độ ưu đãi.
- 4) Không áp dụng chế độ ưu đãi về miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học.
- 5) Sinh viên chỉ phải làm 01 bộ hồ sơ nộp lần đầu cho cả thời gian học tập. **Riêng đối với sinh viên thuộc đối tượng liên quan đến diện hộ nghèo, hộ cận nghèo** thì mỗi đầu học kỳ phải nộp bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo để làm căn cứ xét miễn, giảm học phí cho kỳ học tiếp theo

Ghi chú: Giấy chứng nhận học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo mẫu (Phụ lục kèm theo Thông tư liên tịch số 18/2009/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 03 tháng 8 năm 2009) **phải đầy đủ thông tin theo quy định.**

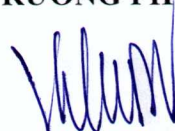
❖ **Thời gian và địa điểm nộp:** Sinh viên nộp trực tiếp tại Phòng Công tác Sinh viên kể từ ngày **03/09/2019** đến hết ngày **13/09/2019** là **hạn cuối**. Sau khi xét duyệt hồ sơ, Trường sẽ ban hành Quyết định miễn, giảm học phí đối với những sinh viên đúng đối tượng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong trường;
- Lưu : P.CTSV.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thanh Tường

DANH SÁCH SINH VIÊN BỔ SUNG
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, CẶN NGHÈO 2019

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	B1503527	Trương Vũ Cường	TN1562A5	
2	B1507297	Thao Thành Quân	DI15V7A2	
3	B1600557	Châu Chí Cường	NN1612A2	
4	B1601303	Lý Muối Sên	KT1620A1	
5	B1603361	Danh Thanh Trọng	TN1684A2	
6	B1604760	Danh Hoàng Khang	TS1682A2	
7	B1605722	Lâm Thị Châm	XH16U4A1	
8	B1607283	Nguyễn Thị Ngọc Hân	ML16V9A2	
9	B1607297	Danh Hoàng Nghiệp	ML16V9A2	
10	B1608739	Tiêu Hoàng Lén	MT16X7A1	
11	B1704054	Thạch Thị Anh Đào	TS1782A1	
12	B1704979	Lâm Ngọc Hải	TN17T2A3	
13	B1706210	Phạm Lư Bích Tuyên	KT17V5A1	
14	B1707153	Nguyễn Thị Ngọc My	ML17V9A1	
15	B1801273	Trương Tú Nghiêm	KT1820A1	
16	B1810605	Danh Thị Cẩm Hương	KT18W4A2	
17	B1812797	Thạch Anh Huy	HG18V7A2	

Danh sách gồm 17 sinh viên

PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

